

Số: 1410 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 04 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 340/KH-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc rà soát quy định, thủ tục hành chính năm 2022 thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 23/TTr-BQLKKT ngày 14 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Tây Ninh (phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và đơn vị có liên quan:

1. Gửi phương án đơn giản hóa hoặc sáng kiến cải cách thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh cho các Bộ, ngành Trung ương xem xét, quyết định sau khi được UBND tỉnh thông qua.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời công bố, công khai thủ tục hành chính sau khi được cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để thực thi phương án đơn giản hóa các thủ tục nêu trên.

Điều 3. Giao Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành và đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *th*

- Như Điều 4;
- Cục kiểm soát TTHC-VPCP;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Lao động, Thương Binh và Xã hội;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; KSTT; HCC;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh. Tuấn.

4



Võ Đức Trọng

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1410 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

I. Chăm sóc Văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC

1. Nội dung đơn giản hóa

- Đề nghị bỏ thành phần hồ sơ “*Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư*”.

Lý do: đơn giản hóa TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC nhanh chóng, hiệu quả. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư do Ban Quản lý Khu kinh tế cấp, đã được lưu trữ trên phần mềm, máy tính và có thể truy xuất thông tin khi cần thiết, do đó không nhất thiết phải quy định thành phần hồ sơ này.

- Đề nghị rút ngắn thời gian giải quyết từ 15 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc.

Lý do: thời gian quy định của TTHC này là 15 ngày làm việc, tuy nhiên trong thực tế chỉ cần 10 ngày làm việc là có thể giải quyết xong. Do đó, có thể giảm thời gian giải quyết TTHC, giúp giảm thời gian chờ đợi của cá nhân, tổ chức thực hiện TTHC.

2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi, bổ sung Điểm g, Khoản 2; Khoản 3, Điều 32 của Luật Đầu tư số 61/2020/QH14.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **2.623.985** đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **2.179.926** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: **444.059** đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **16.92%**.

II. Cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam

- Đề nghị bỏ thành phần hồ sơ “*Văn bản chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài trừ những trường hợp không phải xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài*”.

Lý do: đơn giản hóa TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC nhanh chóng, hiệu quả. Trong trường hợp cấp mới/gia hạn giấy phép lao động, theo quy định đã yêu cầu thành phần hồ sơ nêu trên mới có thể

cấp được giấy phép lao động, thủ tục cấp lại giấy phép lao động chỉ áp dụng trong trường hợp thông tin trên giấy phép lao động đã được cấp có sự thay đổi.

- Đề nghị chuẩn hóa mẫu đơn, tờ khai cấp/cấp lại/gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài (Mẫu số 11/PLI) theo hướng bỏ bớt nội dung quá trình đào tạo, quá trình làm việc.

Lý do: đơn giản hóa mẫu đơn tờ khai, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC nhanh chóng, hiệu quả. Thông tin về quá trình đào tạo và quá trình làm việc được nêu trong tờ khai chỉ mang tính chất tham khảo, trên thực tế khi xử lý hồ sơ thì người xử lý căn cứ vào thành phần hồ sơ kèm theo để cấp/gia hạn giấy phép lao động. Đối với thủ tục này (cấp lại giấy phép lao động) thì các thông tin nêu trên lại hoàn toàn không cần thiết vì chỉ điều chỉnh thông tin trên giấy phép đã được cấp. Ngoài ra, qua theo dõi trên thực tế khi cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ thì đa phần đều dễ trống các nội dung này.

2. Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 4, Điều 13, Nghị định số 152/2020/NĐ-CP.
- Chuẩn hóa Mẫu số 11/PLI, Nghị định số 152/2020/NĐ-CP.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **565.166** đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **464.244** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: **100.922** đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **17.86%**.